

LẬP TRÌNH ANDROID NÂNG CAO

Bài 8: Bản đồ

www.poly.edu.vn

Nội dung bài học

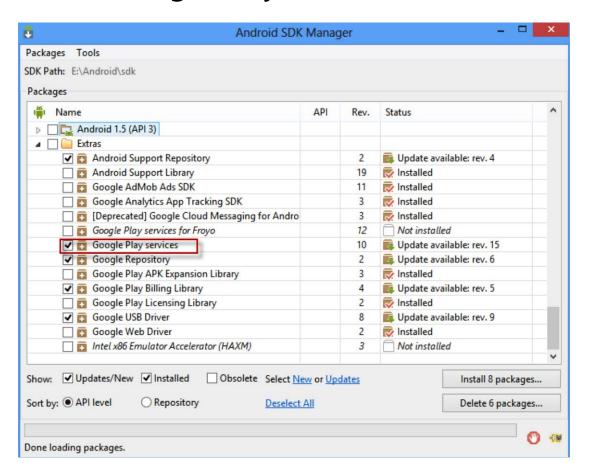
- Giới thiệu Google Maps Android API
- Đối tượng Map
- Vẽ Map
- Tương tác với Map
- Dữ liệu vị trí
- Thay đổi View



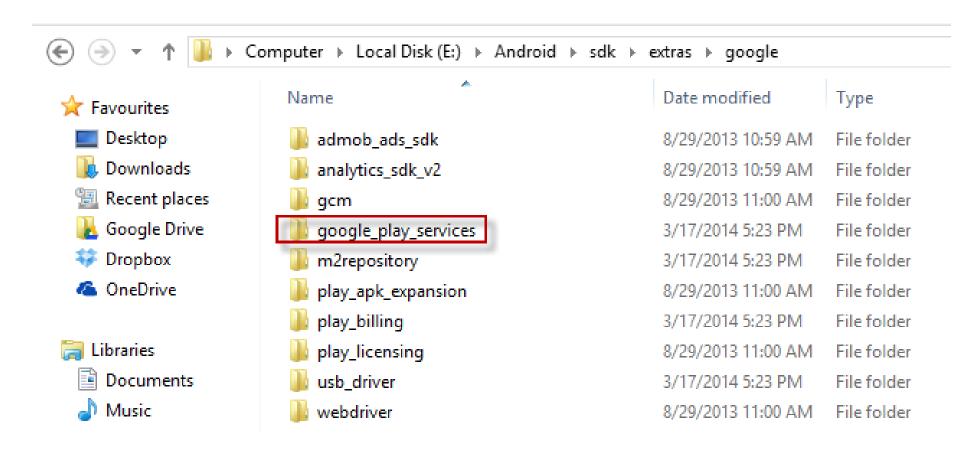
Tạo ứng dụng sử dụng Google Maps Android API

- Cài đặt Android SDK
- Tải và cấu hình Google Play service SDK (có chứa Googles Map Android API)
- Thu thập API key (đăng ký project trên Google API Console và nhận chữ ký số cho ứng dụng)
- Bổ sung thông tin vào Android Manifest
- Bổ sung Map vào ứng dụng
- Publish ứng dụng

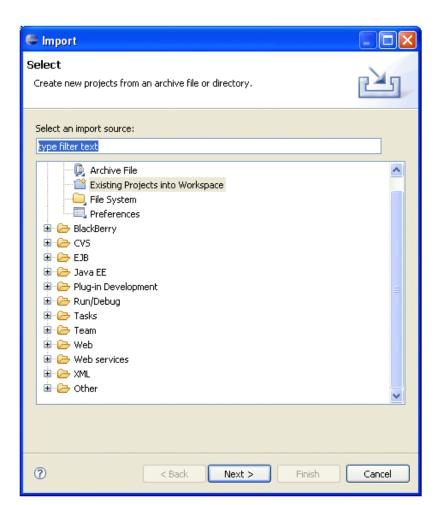
- Đầu tiên cần cài đặt Google Play Service SDK bằng cách sử dụng SDK Manager
 - Khởi tạo SDK Manager
 - Chon Extra > Google Play Services và cài đặt



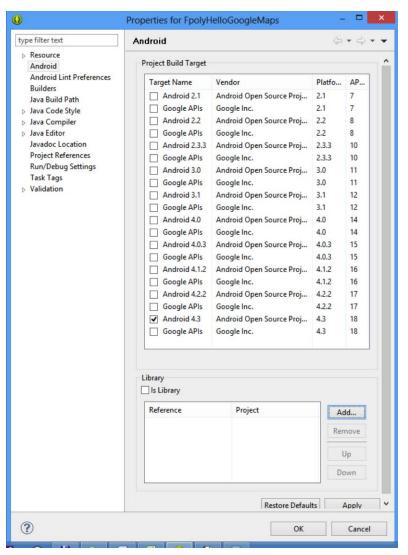
- Google Play Service SDK được lưu trong Android SDK tại
 <android-sdk-folder>/extras/google/google_play_services
- Bổ sung thêm ảnh thư mục



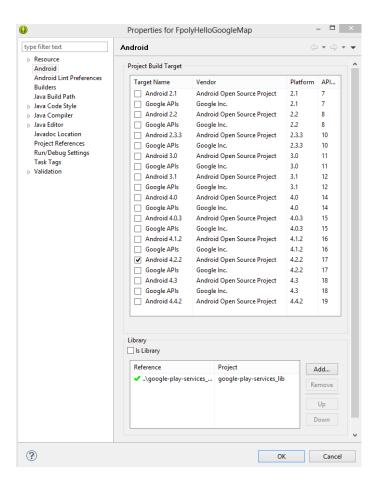
Import library project vào workspace. Click File > Import, chọn Android > Existing Android Code into Workspace và chọn đến vị trí copy library project để import



 Project được import dưới dạng Library (xem trong Project Properties)



- Tạo mới Project Google Maps V2 Demo để tích hợp Map
- Di chuyển đến thuộc tính của project Google Maps V2
 Demo và tham chiếu đến project google_play_services_lib



Android Manifest

- Sửa file AndroidManifest.xml của Google Maps V2 Demo project
- Trong file AndroidManifest.xml, bổ sung thêm phần tử sau là con của phần tử <application>
- Khóa API_Key trong metadata dùng để hiển thị
 MapFragment trong project và sẽ được đề cập đến ở slide
 sau

```
<application
    android:allowBackup="true"
    android:icon="@drawable/ic launcher"
    android:label="@string/app name"
    android:theme="@style/AppTheme" >
    <activity
        android:name="com.example.fpolyhellogooglemap.MainActivity"
        android:label="@string/app name" >
        <intent-filter>
            <action android:name="android.intent.action.MAIN" />
            <category android:name="android.intent.category.LAUNCHER" />
        </intent-filter>
    </activity>
    <meta-data
        android:name="com.google.android.maps.v2.API KEY"
        android:value="API KEY"/>
</application>
```

Android Manifest

- Thêm phần tử sau vào manifest, thay thế com.example.fpolyhellogooglemap bằng tên package của ứng dụng của bạn
- Save AndroidManifest.xml và rebuild lại ứng dụng

```
<permission android:name="com.example.fpolyhellogooglemap.MAPS_RECEIVE"
    android:protectionLevel="signature"/>
    <uses-permission android:name="com.example.fpolyhellogooglemap.MAPS RECEIVE"/>
```

Android Manifest

Bổ sung thêm các quyền sau vào AndroidManifest.xml

 Vì Google Map Android API đòi hỏi OpenGL ES version 2 nên bạn phải thêm <uses-feature> như là phần tử con của <manifest> trong AndroidManifest.xml

```
<uses-feature android:required="true"
android:glEsVersion="0x00020000"/>
```

Nhận Maps API key

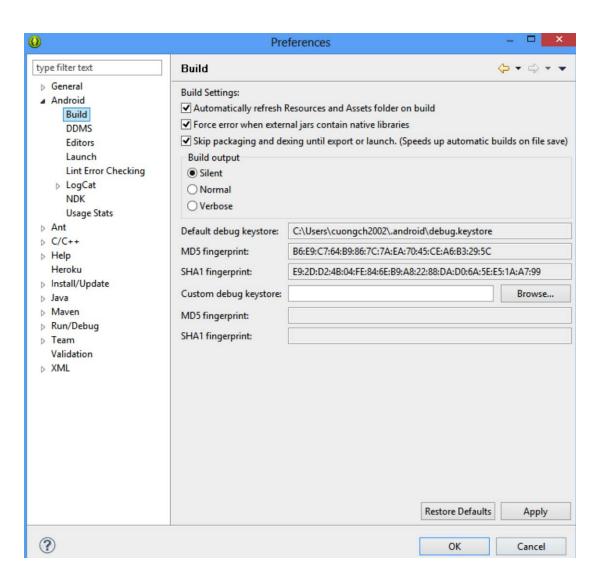
- Để truy cập Google Maps Server với Maps API, phải thêm Maps API key vào ứng dụng
- Key là miễn phí và có thể sử dụng trong nhiều ứng dụng và hỗ trợ không giới hạn người dùng
- Để nhận thông tin Map API key từ Google APIs Console, cần cung cấp certificate và package của ứng dụng. Do đó, sẽ có key khác nhau cho debug keystore và release keystore
- Khi có key, bổ sung vào AndroidManifest.xml

Các bước nhận key

- Nhận thông tin application certificate
- Đăng ký project trên Google APIs Console và thêm Maps API như là một service của project
- Khi project được thiết lập, bạn có thể bổ sung một hoặc nhiều key
- Cuối cùng, bạn có thể thêm key vào ứng dụng và tiến hành xây dựng chương trình

Certificate Info & SHA1 Fingerprint

Tìm keystore. Vào Eclipse, Preferences->Android->Build



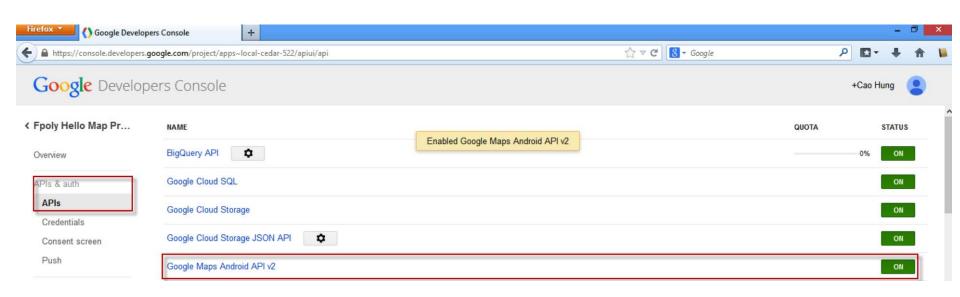
Certificate Info & SHA1 Fingerprint

 Tìm SHA1 Fingerprint. Gõ cmd và sử dụng keytool để lấy thông tin SHA1 Fingerprint

```
C:Y.
                               Command Prompt
C:\Program Files\Java\jdk1.7.0_25\bin>keytool -list -v -alias androiddebugkey
keystore C:\Users\cuongch2002\.android\debug.keystore\ -storepass android -keypa
ss android
Alias name: androiddebugkey
Creation date: Aug 28, 2013
Entry type: PrivateKeyEntry
Certificate chain length: 1
Certificate[1]:
Owner: CN=Android Debug, O=Android, C=US
Issuer: CN=Android Debug, O=Android, C=US
Serial number: 7ee8d35a
Valid from: Wed Aug 28 07:46:22 ICT 2013 until: Fri Aug 21 07:46:22 ICT 2043
Certificate fingerprints:
        MD5: B6:E9:C7:64:B9:86:7C:7A:EA:70:45:CE:A6:B3:29:5C
        SHA1: E9:2D:D2:4B:04:FE:84:6E:B9:A8:22:88:DA:D0:6A:5E:E5:1A:A7:99
        SHA256: E5:C5:30:E0:5A:53:EB:16:8C:19:41:09:4E:56:/6:EA:D6:4F:42:FE:9B:
A8:4D:4F:EB:BA:ED:2A:76:A1:85:D3
        Signature algorithm name: SHA256withRSA
        Version: 3
Extensions:
#1: ObjectId: 2.5.29.14 Criticality=false
SubjectKeyIdentifier [
KeyIdentifier [
0010: 13 6D 5B 5D
                                                      . m [ ]
```

Tạo API Project

- Bật trình duyệt, vào địa chỉ Google API Console
 (https://code.google.com/apis/console/) và đăng nhập sử
 dụng gmail ID
- Tạo mới Project và Enable Google Map Android API v2



Yêu cầu API key

- Chon APIs & auth > Credentials, click Create new key
- Chọn Android key
- Copy mã SHA1 và tên package, chú ý mã SHA1 và tên package phải cách nhau bằng dấu chấm phẩy

Create an Android key and configure allowed Android applications

This key can be deployed in your Android application.

API requests are sent directly to Google from your client Android device. Google verifies that each request originates from an Android application that matches one of the certificate SHA1 fingerprints and package names listed below. You can discover the SHA1 fingerprint of your developer certificate using the following command:

keytool -list -v -keystore mystore.keystore Learn more

Accept requests from an Android application with one of the certificate fingerprints and package names listed below

One SHA1 certificate fingerprint and package name (separated by a semicolon) per line. Example: 45:B5:E4:6F:36:AD:0A:98:94:B4:02:66:2B:12:17:F2:56:26:A0:E0;com.example

E9:2D:D2:4B:04:FE:84:6E:B9:A8:22:88:DA:D0:6A:5E:E5:1A:A7:99;com.example.fp olyhellogooglemap

Create

Cancel

Bổ sung thêm Map

Bước 1: Thêm MapFragment vào activity_main.xml

Bước 2: MainActivity.java

```
package com.example.fpolyhellogooglemap;

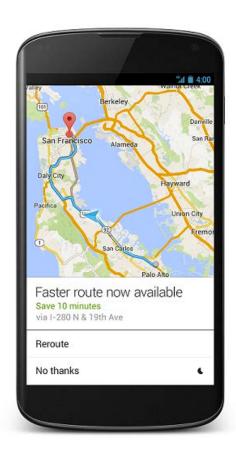
import android.os.Bundle;

public class MainActivity extends Activity {

    @Override
    protected void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
        super.onCreate(savedInstanceState);
        setContentView(R.layout.activity_main);
    }
}
```

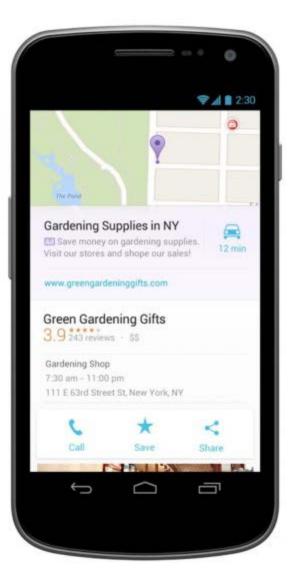
Biên dịch và chạy ứng dụng

- Chạy và sẽ thấy bản đồ trên thiết bị Android thật
- Không thể hiển thị map trên Emulator



Map Object

- Lớp quan trọng nhất là lớp GoogleMap
- GoogleMap điều khiển các thao tác sau m
 - Két női tới Google Maps service
 - Tải map titles
 - Hiển thị map titles trên màn hình thiết b
 - Hiển thị các điều khiển bản đồ như pan
 - Đáp ứng các gesture pan hoặc zoom bằ map



Map Fragment

- MapFragment là lớp con của lớp Android Fragment cho phép đặt một map trong Android Fragment. MapFragment đóng vai trò như container của map và cung cấp truy cập với đối tượng Google Map
- Google Maps Android API yêu cầu API level 12 hoặc cao hơn để hỗ trợ MapFragment. Nếu bạn sử dụng API level thấp 12, bạn có thể dùng lớp SupportMapFragment

Thêm Map vào ứng dụng

- Thêm đối tượng Fragment vào Activity
- Trong phương thức onCreate() của Activity, nhận đối tượng GoogleMap trong MapFragment. Có thể thiết lập các option cho Map Object
- Bước cuối cùng là thêm permission và các thiết lập khác vào AndroidManifest.xml

Map Type

\$ ◎ 🗷

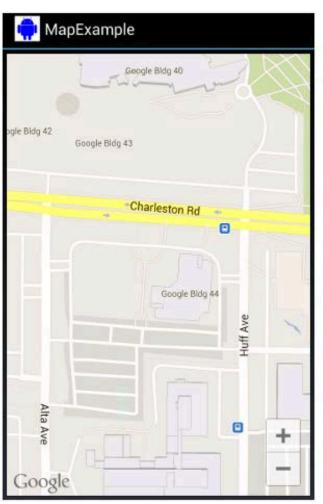
Normal
Hybrid
Satellite
None

Terrain

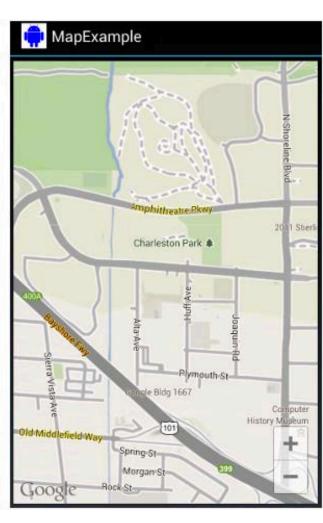
NewMapView **Spain** Lisbon Algiers Tunis Casablanca Tunisia Tripoli Morocco Algeria Lib **Western Sahara** Mauritania Mali Niger Senegal Bamako N'Djamena **Burkina Faso** Guinea Benin Nigeria Sierra Leone Togo Côte d'Ivoire Cameroon Abidjan o Lagos Accra Yaounde **Equatorial Guin** Congo Gabon Google

№ ② E R 1 52% **7** 4:40 PM

Map Type











Tổng kết nội dung bài học

- Google Maps Android API v2
- Đối tượng Map
- Vẽ Map
- Tương tác Map

